

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Ph**

Bản án số: 25/2019/DS-ST

Ngày: 09/10/2019

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY - TP.CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà.*

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Ngọc Hỷ**.

2. Ông **Lương Công Tiên**.

- *Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương*, thư ký Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương* – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 109/2019/TLST – DS ngày 05 tháng 6 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 576/2019/QĐXXST – DS ngày 19 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

***NGUYỄN ĐƠN: Ngân hàng Thương mại cổ phần SG TT.**

Trụ sở: Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thanh D – Chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Lê Nguyễn Như Th (Theo giấy ủy quyền số 212/2019/UQ-TTT ngày 20/02/2019).

***BỊ ĐƠN: Ông Phan Hữu Ph**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu vực 1, phường TN, quận BT, thành phố CT.

Đại diện nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Đại diện nguyên đơn là bà Lê Nguyễn Như Th trình bày:**

Ngày 13/7/2017 ông Phan Hữu Ph có ký Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – Gọi tắt là Hợp đồng) với Ngân hàng Thương mại cổ phần SG TT (Gọi tắt là Ngân hàng). Căn cứ vào thu nhập của ông Ph, Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là

10.000.000 đồng, lãi suất 2,50%/tháng, lãi suất quá hạn 3,75%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Ph thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 20.200.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 28/02/2018 ông Ph đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 11.700.000 đồng, sau đó ông Ph không tiếp tục thanh toán cho ngân hàng. Do ông Ph vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên từ ngày 01/3/2018 nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Phan Hữu Ph trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 30/7/2019 là 18.298.104 đồng và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng từ ngày 31/7/2019 cho đến khi tất nợ.

Về phía bị đơn ông Phan Hữu Ph: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn ông Ph vắng mặt. Theo xác nhận của Công an phường Trà Nóc ngày 25/6/2019 thì ông Phan Hữu Ph, sinh năm 1981 hiện đang sinh sống tại địa chỉ số 35/1, khu vực 1, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Do đó, Tòa án đã niêm yết và tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, thông báo xét xử vắng mặt, giấy triệu tập cho ông Ph theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay,

Đại diện nguyên đơn bà Th yêu cầu bị đơn ông Ph trả số tiền vốn và lãi tính đến ngày 09/10/2019 là 19.284.578 đồng (bao gồm tiền nợ gốc theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng là 11.114.906 đồng, tiền lãi quá hạn 8.169.672 đồng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng từ ngày 10/10/2019 cho đến khi tất nợ.

Phía bị đơn ông Phan Hữu Ph vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, những người tham gia tố tụng chấp hành pháp luật kể từ khi thụ lý cũng như tại phiên toà. Toà án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết, tư cách những người tham gia tố tụng.

Về nội dung: Ông Phan Hữu Ph có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng để vay tổng số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 2,50%/tháng, lãi suất quá hạn 3,75%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân, do ông Ph không thực hiện đúng cam kết trả vốn và lãi theo hợp đồng sử dụng thẻ nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Ph phải trả số tiền vốn và lãi tính đến ngày 09/10/2019 là 19.284.578 đồng là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa cá nhân với ngân hàng được pháp luật dân sự

điều chỉnh và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] *Xét yêu cầu của nguyên đơn*: Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần SG TT và ông Phan Hữu Ph. Theo hợp đồng ông Ph vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 2,50%/tháng, lãi suất quá hạn 3,75%/tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Ph có thanh toán cho Ngân hàng tính đến ngày 28/02/2018 là 11.700.000 đồng. Số tiền vốn còn lại là 11.114.906 đồng từ ngày 01/3/2018 ông Ph không thanh toán cho ngân hàng nên ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ thành nợ quá hạn. Tính đến ngày 09/10/2019 bị đơn ông Ph còn nợ nguyên đơn tổng số tiền vốn và lãi là 19.284.578 đồng (bao gồm tiền nợ gốc theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng là 11.114.906 đồng, tiền lãi quá hạn 8.169.672 đồng). Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Ph phải trả số tiền trên và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng từ ngày 10/10/2019 cho đến khi tất nợ.

Xét thấy, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 01/3/2018 nên nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số nợ 11.114.906 đồng thành nợ quá hạn và tính lãi suất 3,75%/tháng là có cơ sở. Do đó cần buộc bị đơn trả số tiền 19.284.578 đồng cho nguyên đơn và tiếp tục trả lãi từ ngày 10/10/2019 cho đến khi tất nợ là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] *Về án phí*: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Phan Hữu Ph có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần SG TT tính đến ngày 09/10/2019 tổng số tiền là 19.284.578 đồng (*Mười chín triệu hai trăm tám mươi bốn ngàn năm trăm bảy mươi tám đồng*). (Bao gồm tiền nợ gốc theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng là 11.114.906 đồng, tiền lãi quá hạn 8.169.672 đồng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng từ ngày 10/10/2019 cho đến khi tất nợ.

Phương thức thanh toán nợ giữa các bên do cơ quan thi hành án giải quyết theo thẩm quyền.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn ông Phan Hữu Ph phải nộp 964.000 đồng (*Chín trăm sáu mươi bốn ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền 401.877 đồng (*Bốn trăm lẻ một ngàn tám trăm bảy mươi bảy đồng*) đã nộp tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009812 ngày 27/5/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương bị đơn được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử Ph thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- THA Q. Bình Thủy;
- đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà